Javascrip là ngồn ngữ kịch bản

1. Kịch bản được xem là 1 dãy các câu lệnh được thông dịch và thực thi

* Sự kiện là một hành động được phát sinh ra do người dùng lúc tương tác với trang Web
* Thường được nhúng vào trang HTML

1. JS dùng tạo kịch bản phía Client và phía Server
2. Cung cấp tính năng động và tính tương tác trong các trang web
   1. Đáp lại nhanh tróng những yêu cầu người dùng
   2. Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu
   3. Thực hiện các tính toán đơn giản phía Client
3. Tương tự các ngôn ngữ khác JS phân biệt chữ hoa, thường
   1. Luôn có cặp kí hiêu {} ()
4. Môi trường thực thi
   1. Các Scripting ở phía Client
   2. JS trên Web Server
5. IDE công cụ code
   1. Netbean
   2. Visual Studio Code
6. Variable (biến)
   1. Dùng từ khóa var để khai báo biến

Ví dụ: var A = 10;

* 1. Quy tắc đặt tên biến
* Dùng chữ hoặc dấu gạch nối
* Phải bắt đầu bằng kí tự chữ hoặc dấu nỗi
  1. Kiểu dữ liệu
     1. Kiểu nguyên thủy
        1. Number
        2. Boolean
        3. String
        4. Null
     2. Kiểu phức hợp
        1. Object: Tham chiếu đến các đối tượng trong JavaScript
        2. Functions: hàm
        3. Arrays: mảng

1. Syntax cơ bản
   1. Hiển thị: document, alert
   2. Cú pháp write

Document.write(“<dữ liêu>” + biến)

Document.writeln(“<dữ liêu>” + biến)

* 1. Chú thích: // or /\* \*/

1. Espace Sequences
2. Các hàm dùng sẵn
   1. Alert(): hiển thị hộp thoại với chuỗi thông tin và nút Ok
   2. Confirm(): Hộp thoại với nút Ok và cancel
   3. ParseInt(): chuyển một giá trị sang giá trị nguyên
   4. ParseFloat():chuyển một giá trị sang giá trị thực
   5. isNaN() kiểm tra giá trị xem có phải số k?
   6. prompt() hiển thị hộp thoại cho phép mật giá trị
3. Toán tử
   1. Toán tử số học: + - \* / %(chia lấy dư)
   2. Toán tử quan hệ: == , != , > ,< , >= , <= , ===(kiểm tra cả kiểu dữ liệu)
   3. Toán tử tăng giảm: ++, --
4. Toán tử logic
   1. AND: &&
   2. OR: ||
5. Toán tử đặc biệt:
   1. Toán tử điều kiện:
      1. (condition) ? trueval : falseval VD: status = (age>=18) ? “adult” : “minor”;
   2. Toán tử typeof: trả về chuỗi cho biết kiểu của toán hạng.
6. Câu lệnh điều kiện
   * If
   * If … else
   * If …else if…else
   * switch